

Bản án số: 299/2021/HS-ST

Ngày: 29/9/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồ Hòa

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Công Thắm

Bà Nguyễn Thị Xuân Oanh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Văn Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Trần Minh Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 278/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 505/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Cao Thị D - Tên gọi khác: Yên; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 27 tháng 11 năm 1976 tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký thường trú: Khối 14, phường C, thành phố V, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 05/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cao Tất B và bà: Trịnh Thị L; Chồng: Nguyễn Văn T – Đã ly hôn; Con: không có; Tiền án: không; Tiền sự : Ngày 20/5/2020, Công an thành phố Vinh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”; Nhân thân: - Ngày 25/12/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 22/5/2016. Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2021 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Phan Văn V - Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 22 tháng 02 năm 1975 tại huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An; Nơi đăng ký thường trú: Khối 1, phường V, thành phố V, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 05/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Văn T và bà: Lê Thị T; Vợ: Phan Thị X – sinh năm 1984; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án: không; Tiền sự : Ngày 23/6/2017, Công an thành phố Vinh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chưa thi hành; Nhân thân: - Ngày 26/6/1995, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”; - Ngày 25/01/1997, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 42 tháng tù về tội “Cướp tài sản công dân”. Chấp hành xong năm 1999; - Ngày 23/6/2004, Tòa án nhân dân

tỉnh Bình Dương xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 23/01/2011; - Ngày 24/4/2012, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong ngày 26/12/2013; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2021 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 10 giờ ngày 05/5/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Phan Văn V gọi điện thoại cho Cao Thị D hỏi mua ma túy. D đồng ý bán và hẹn V chiều lên nhà để giao dịch. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, V đi đến nhà của D tại khu vực Khối 14, phường C, thành phố V, tỉnh N. Khi gặp, V đưa cho D 200.000 đồng, D đưa cho V 01 gói được bọc bằng giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng. Sau khi mua được ma túy, V bỏ gói ma túy vào ốp điện thoại đi về nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, V cầm gói ma túy ra khu vực bãi đất trống đối diện số nhà 95 đường Trần Đình San thuộc Khối 1, phường V, thành phố V, tỉnh N để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Cửa Nam, thành phố Vinh phát hiện bắt quả tang thu giữ chất bột màu trắng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung. Tại cơ quan điều tra Phan Văn V khai nhận số ma túy trên là mua của Cao Thị D. Ngày 06/5/2021, Cơ quan điều tra đến nhà triệu tập Cao Thị D lên làm việc, tại nhà riêng Cao Thị D đã đầu thú khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Phan Văn V đồng thời giao nộp số ma túy gồm: 01 gói ni long màu trắng bên trong chứa 10 gói chất tinh thể màu trắng; 01 gói ni long màu trắng bên trong có chứa 15 gói được bọc bằng giấy các loại, bên trong mỗi gói đều có chứa chất cục bột màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh có số sim 0976213376 là phương tiện liên lạc bán ma túy. Toàn bộ số ma túy này D khai nhận mua của một người tên Nam (không rõ lai lịch địa chỉ) với giá 3.100.000 đồng về chia nhỏ để bán kiếm lời.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 05/5/2021, 06/5/2021 và thông báo kết quả giám định số 685/KL-PC09 (Đ2- MT) ngày 11/5/2021 và số 683/KL-PC09 (Đ2- MT) ngày 13/5/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: + Mẫu chất cục bột màu trắng thu giữ của Phan Văn V gửi tới giám định là ma túy (Heroine) có khối lượng 0,120 gam; + Các mẫu chất cục bột màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M16) thu giữ của Cao Thị D gửi tới giám định là ma túy (Heroine) có khối lượng 2,380 gam; Các mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu từ M17 đến M26) thu giữ của Cao Thị D gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 3,800 gam.

Cáo trạng số 310/VKS –HS ngày 28/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Cao Thị D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 điều 251 BLHS; Truy tố bị cáo Phan Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Cao Thị D từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù;

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Phan Văn V từ 21 đến 24 tháng tù;

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã được niêm phong dán kín thu giữ của Phan Văn V và Cao Thị D; Tịch thu hóa giá xung quỹ nhà nước chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung thu giữ của Phan Văn V và chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia thu giữ của Cao Thị D.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc Cao Thị D, Phan Văn V phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng khác của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa: Vào hồi 13 giờ, ngày 05/5/2021, tại khu vực Khối 14, phường C, thành phố V, tỉnh N. Cao Thị D có hành vi bán trái phép cho Phan Văn V 01 gói ma túy (Heroin) có khối lượng 0,120 gam với giá 200.000 đồng. V đem đến khu vực khối 1, phường Vinh Tân, thành phố Vinh để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Cửa Nam, thành phố Vinh phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Đến ngày 06/5/2021, Cao Thị D đầu thú khai nhận hành vi bán trái phép chất ma túy, đồng thời giao nộp 16 gói ma túy (Heroin) có khối lượng 2,380 gam và 10 gói ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 3,800 gam. Toàn bộ số ma túy này Cao Thị D mua về mục đích để bán cho người khác kiếm lời. Vì vậy, hành vi của bị cáo Cao Thị D đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; Hành vi của bị cáo Phan Văn V “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2]. Vụ án thuộc loại nghiêm trọng và rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến chính

sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Đối với bị cáo Cao Thị D nhận thức được tác hại do ma túy mang lại cho con người nhưng do háms lợi bất chính nên thực hiện hành vi phạm tội; Bị cáo Phan Văn V nhận thức được tác hại của ma túy là nguy hiems cho bản thân và xã hội nhưng không chịu rèn luyện tu dưỡng mà sa vào con đường nghiện ma túy dẫn đến phạm tội. Cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu. Việc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đối với bị cáo Cao Thị D sau khi phạm tội đã đầu thú do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, cần xử các bị cáo khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đủ nghiêm và thể hiện sự khoan hồng pháp luật.

Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính còn có hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét các bị cáo hiện không có việc làm ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[3] Về vật chứng: - 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ma túy (Heroine) và (Methamphetamine) thu giữ của Cao Thị D và Phan Văn V là chất cấm không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; Chiếc điện thoại nhãn hiệu samsung thu giữ của Phan Văn V và chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia thu giữ của Cao Thị D là phương tiện liên lạc thực hiện tội phạm nên cần tịch thu hóa giá xung quỹ nhà nước. Truy thu số tiền 200.000 đồng là tiền bán ma túy cho V từ bị cáo Cao Thị D.

Đối với người đàn ông tên Nam (không rõ lai lịch địa chỉ) bán ma túy cho D. quá trình điều tra cơ quan Công an đã xác minh nhưng không rõ tung tích địa chỉ. Do đó Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau. Vì vậy miễn xét.

[4] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Cao Thị D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng vào điểm i khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Cao Thị D 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt để tạm giữ, tạm giam 06/5/2021.

Áp dụng vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Phan Văn V 21 (Hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt để tạm giữ, tạm giam 05/5/2021.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ma túy (Heroine) thu giữ Phan Văn V và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ma túy (Heroine) và (Methamphetamine) thu giữ của Cao Thị D còn lại sau khi giám định; Tịch thu hóa giá xung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen có số sim

0976531868 thu của Phan Văn V và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh có số sim 0976213376 thu giữ của Cao Thị D (Vật chứng hiện có tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án thành phố Vinh theo phiếu nhập kho vật chứng số NK2021/328 ngày 04/8/2021). Truy thu số tiền 200.000 đồng từ bị cáo Cao Thị D.

Về án phí: Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Cao Thị D, Phan Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An./.

**Nơi nhận**

- VKS, THADS TP Vinh;
- Công an TP Vinh;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND nơi bị cáo cư trú (để biết);
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hồ Hòa**